

Số: 962/BC-TH-HĐQT

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 07 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**  
(6 tháng đầu năm 2018)

Kính gửi:           - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
                          - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty CP Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa.
- Địa chỉ trụ sở chính: Xã Nghi Sơn - huyện Tĩnh Gia - tỉnh Thanh Hóa.
- Điện thoại: 02373 900 333; Fax: 02373 900 222; Email: [ptscthanhhhoa@ptsc.com.vn](mailto:ptscthanhhhoa@ptsc.com.vn)
- Vốn điều lệ: 400.000.000.000 đồng (Bốn trăm tỷ đồng).
- Mã chứng khoán (nếu có): PSN.

**I. Hoạt động của Đại hội cổ đông:**

Cuộc họp của Đại hội cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 30/03/2018 với tỷ lệ tham dự của các cổ đông đại diện cho 99,10% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết. Đại hội cổ đông đã ban hành nghị quyết số 603/NQ-TH- ĐHCĐ thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội cổ đông tại cuộc họp này.

**II. Hội đồng quản trị:**

**1. Thông tin về thành viên HĐQT:**

Việc tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị của các thành viên cụ thể như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Văn Ngà	Chủ tịch HĐQT	27/9/2017	02	100%	
2	Ông Phạm Hùng Phương	TV. HĐQT	09/04/2016 (bổ nhiệm lại) (01/01/2011 - bổ nhiệm lần đầu)	02	100%	
3	Ông Tô Ngọc Thụ	TV. HĐQT	09/04/2016 (bổ nhiệm lại) (05/04/2013 - bổ nhiệm lần đầu)	02	100%	
4	Ông Trần Hoài Đức	TV. HĐQT	09/04/2016 (bổ nhiệm lại) (05/04/2013 - bổ nhiệm lần đầu)	02	100%	



*Handwritten signature*

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát hoạt động đối với Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua quy định tại Điều lệ Công ty, các quy chế phối hợp và quy chế phân cấp giữa HĐQT và Giám đốc Công ty.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, công tác giám sát của Hội đồng quản trị tập trung vào việc giám sát, kiểm tra công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá công tác mở rộng thị trường, phát triển các dịch vụ cốt lõi, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.

Giám đốc công ty điều hành trên cơ sở Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng phân cấp, phân quyền. Khi có vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết có báo cáo xin ý kiến của HĐQT xem xét chấp thuận.

## 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

## 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2018:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	184/QĐ-TH-HĐQT	02/03/2018	Xếp lương chức danh đối với ông Nguyễn Hữu Hoan - Phó giám đốc Công ty.
2	603/NQ-TH-ĐHCĐ	30/3/2018	Cuộc họp đại hội cổ đông thường niên năm 2018
3	629/NQ-TH-HĐQT	10/4/2018	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.
4	630/NQ-TH-HĐQT	10/4/2018	Phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch và quyết toán quỹ tiền lương năm 2017.
5	673/QĐ-TH-HĐQT	24/4/2018	Nâng bậc lương chức danh đối với ông Nguyễn Khắc Dũng – Phó giám đốc Công ty.
6	784/NQ-TH-HĐQT	31/5/2018	Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2017.

## III. Ban kiểm soát:

### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Quang Chánh	Trưởng ban	09/04/2016 (bổ nhiệm lại) (05/04/2013 - bổ nhiệm lần đầu)	02	100%	

1  
4  
1  
N  
0  
1  
3  
1  
A  
1  
A  
1  
A  
1  
A

2	Hoàng Sĩ Hiếu	Thành viên	(12/3/2018 - thôi nhiệm vụ) (05/04/2013 - bổ nhiệm lần đầu)	01	100%	
3	Trần Xuân Tài	Thành viên	09/04/2016 (bổ nhiệm lại) (05/04/2013 - bổ nhiệm lần đầu)	02	100%	
4	Nguyễn Thị Huyền Trang	Thành viên	12/3/2018 – bổ nhiệm lần đầu	01	100%	

**2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:**

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa, ban kiểm soát đã tiến hành công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty theo các nội dung:

- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, lập báo cáo trình ĐHCĐ thường niên.
- Kết hợp cùng công ty kiểm toán Deloitte thẩm định báo cáo tài chính, thảo luận về những tồn tại, khó khăn phát hiện từ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2018. Tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ công ty, luật doanh nghiệp và pháp luật của Nhà nước.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018.
- Giám sát tình hình tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, việc cân đối và quản lý dòng tiền, bảo tianf và phát triển vốn của Chủ sở hữu.
- Giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong việc quản lý, tổ chức điều hành hoạt động SXKD.

Qua công tác kiểm tra giám sát 6 tháng đầu năm 2018, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động quản lý điều hành Công ty của HĐQT, Ban Giám đốc và Bộ máy quản lý điều hành Công ty đã tuân thủ Pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã tuân thủ các quy định tại Điều lệ Công ty và Ban Giám đốc triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.

**3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:**

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. HĐQT và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan

đến hoạt động của Công ty; Ban kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác.

- Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, khả năng thanh toán, công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tình hình ghi chép sổ sách kế toán đều được gửi tới HĐQT và Ban giám đốc.

**4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không.**

11-11 08.00-08.15 1/2014

4

IV. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (6 tháng đầu năm 2018): Không có.

V. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (6 tháng đầu năm 2018):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan của PTSC Thanh Hóa tại thời điểm 31/06/2018 như sau:

a. Tổ chức:

S tt	Tên tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKKD	Ngày cấp ĐKKD	Nơi cấp ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Tổng công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam			0100150577	10/07/2015	TP. HCM	Lầu 5, Petro vietnam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, Q1, TP.HCM	21877300	54,69%	
2	Công ty CP Quản lý quỹ Đầu tư Tài chính Dầu khí			23/UBCK- GP	14/12/2007	UBCKNN	Tầng 9, Tòa nhà Hapro, Số 11B Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội	17500000	43,75%	

**b. Cá nhân:**

Stt	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/quan hệ	Số CMTND	Ngày cấp CMTND	Nơi cấp CMTND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Văn Nga		CT. HĐQT	281037103	15/10/2008	Bình Dương	An Phú, Thuận An, Bình Dương	3.000	0,008%	
2	Lê Văn Nguyên		Bố đẻ					-	-	
3	Đỗ Thị Dự		Mẹ đẻ					-	-	
4	Nguyễn Thị Hoa		Vợ					-	-	
5	Lê Nguyễn Trí Tâm		Con trai					-	-	
6	Lê Hồng Hà		Con gái					-	-	
7	Lê Nguyễn Thụy Minh		Con gái					-	-	
8	Lê Thị Nguyệt		Chị gái					-	-	
9	Lê Thị Tiến		Em gái					-	-	
10	Phạm Hùng Phương		TV HĐQT GD	B2873705	24/02/2009	Cục QL xuất nhập cảnh	2/3 Nguyễn Lương Bằng, P. 9, TP. Vũng Tàu	3.000	0,008%	
11	Phạm Công Minh		Bố đẻ					-	-	
12	Nguyễn Thị Tý		Mẹ đẻ					-	-	
13	Nguyễn Thị Thu Thủy		Vợ					-	-	
14	Phạm Thị Phương Hà		Con gái					-	-	

Stt	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/quan hệ	Số CMTND	Ngày cấp CMTND	Nơi cấp CMTND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15	Phạm Việt Thành		Con trai					-	-	
16	Phạm Nguyễn Minh Giang		Con gái					-	-	
17	Phạm Thị Hồng Ngọc		Con gái					-	-	
18	Phạm Thanh Tâm		Con gái							
19	Phạm Việt Trung		Con trai							
20	Phạm Thị Thanh		Chị gái					-	-	
21	Phạm Thị Thu Hương		Em gái					-	-	
22	Phạm Thị Bích Liên		Em gái					-	-	
23	<b>Tô Ngọc Thụ</b>		<b>TV HĐQT PGĐ</b>	<b>170397004</b>	<b>18/11/2008</b>	<b>Thanh Hóa</b>	<b>39 Lê Lai, Quảng Hưng, TP. Thanh Hóa</b>	<b>20.000</b>	<b>0,05%</b>	
24	Tô Ngọc Thuật		Bố đẻ					-	-	
25	Viên Thị Huy		Mẹ đẻ					-	-	
26	Lê Thị Châu		Vợ					-	-	
27	Tô Thị Nhung		Con gái					-	-	

At

Stt	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/quan hệ	Số CMTND	Ngày cấp CMTND	Nơi cấp CMTND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
28	Tô Ngọc Sắc		Con trai					-	-	
29	Tô Ngọc Thế		Con trai					-	-	
30	Tô Ngọc Thủy		Em trai					-	-	
31	Tô Ngọc Bình		Em trai	171608837	13/12/2009	CA. Thanh Hóa	Quảng Thái, Quảng Xương, Thanh Hóa	2.000	0,005%	
32	Tô Ngọc Định		Em trai					-	-	
33	Tô Thị Vinh		Em gái					-	-	
34	<b>Trần Hoài Đức</b>		<b>TV HĐQT</b>	<b>141862216</b>	<b>24/8/2011</b>	<b>Hải Dương</b>	<b>Chung cư Đất Phương Nam, Bình Thạnh, TP. HCM</b>	<b>2.000</b>	<b>0,005%</b>	
35	Trần Quang Lộc		Bố đẻ					-	-	
36	Vũ Thị Mai		Mẹ đẻ					-	-	
37	Bùi Thị Phương Lan		Vợ					-	-	
38	Trần Hoài Lan Chi		Con					-	-	
39	Trần Hoài Dũng		Con					-	-	
40	Trần Quang Hoài		Anh Trai					-	-	

lt



Stt	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/quan hệ	Số CMTND	Ngày cấp CMTND	Nơi cấp CMTND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
41	Trần Thị Hoài Hương		Em gái					-	-	
42	Nguyễn Khắc Dũng		PGĐ	273605143	28/07/2011	Vũng Tàu	542/3A TP. Vũng Tàu - tỉnh BR-VT	2.000	0,005%	
43	Nguyễn Khắc Thao		Bố đẻ					-	-	
44	Nguyễn Thị Tám		Mẹ đẻ					-	-	
45	Vũ Thị Ánh		Vợ					-	-	
46	Nguyễn Khắc Vũ Quân		Con trai					-	-	
47	Nguyễn Ánh Vân		Con gái					-	-	
48	Nguyễn Khắc Thành		Anh trai					-	-	
49	Nguyễn Thị Xuân		Chị gái							
50	Nguyễn Thị Lý		Chị gái							
51	Nguyễn Thị Thủy		Chị gái							
52	Nguyễn Khắc Sỹ		Em trai							
53	Nguyễn Thị Thông		Em gái					-	-	
54	Nguyễn Hữu Hoan		PGĐ	171712810	02/03/2004	Thanh Hóa	6B/23 Ngô Quyền, P. Điện Biên, Tp. Thanh Hóa	0	0%	
55	Nguyễn Hữu Tuấn		Cha đẻ					-	-	
56	Nguyễn Thị Hòe		Mẹ đẻ					-	-	

4

Stt	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/quan hệ	Số CMTND	Ngày cấp CMTND	Nơi cấp CMTND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
57	Đặng Thị Thùy Dung		Vợ					-	-	
58	Nguyễn Khánh Linh		Con gái					-	-	
59	Nguyễn Thiên Hương		Con gái					-	-	
60	Nguyễn Hà Trung		Anh trai					-	-	
61	Nguyễn Thị Bích Hiền		Chị gái					-	-	
62	Nguyễn Thị Hồng		Em gái					-	-	
63	Nguyễn Văn Mạnh		Phụ trách KT	171883758	13/01/2013	Thanh Hóa	Thôn Đại Long, xã Hoàng Thanh, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa	0	0%	
64	Nguyễn Đình Đới		Cha đẻ					-	-	
65	Nguyễn Thị Vững		Mẹ đẻ					-	-	
66	Nguyễn Thị Phương		Vợ					-	-	
67	Nguyễn Mạnh Đức		Con trai					-	-	

4

Stt	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/quan hệ	Số CMTND	Ngày cấp CMTND	Nơi cấp CMTND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
68	Nguyễn Đức Nhân	Con trai						-	-	
69	Nguyễn Thị Hà	Chị gái						-	-	
70	<b>Nguyễn Quang Chánh</b>		TBKS	025498337	04/05/2011	TP.HCM	88/55/18/31 Khu phố 1, Phú Nhuận, Q.7, TP. HCM	5.000	0,013%	
71	Nguyễn Quang Dũng		Bố đẻ					-	-	
72	Nguyễn Thị Hương		Mẹ đẻ					-	-	
73	Huỳnh Trần Thùy Trân		Vợ							
74	Nguyễn Quang Long		Con trai							
75	Nguyễn Quang Trung		Anh trai					-	-	
76	Nguyễn Quang Kính		Em trai					-	-	
77	Nguyễn Thị Thùy		Em gái					-	-	
78	<b>Trần Xuân Tài</b>		TV BKS	182451426	15/03/2013	Nghệ An	P. Vinh Tân, TP. Vinh	0	0%	
79	Trần Thanh Hòa		Bố đẻ					-	-	
80	Đậu Thị Soa		Mẹ đẻ					-	-	

14

Stt	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/quan hệ	Số CMTND	Ngày cấp CMTND	Nơi cấp CMTND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
81	Đinh Thị Hương Thơm		Vợ					-	-	
80	Trần Anh Khôi		Con trai					-	-	
81	Trần Thị Khánh		Chị gái					-	-	
82	Trần Thanh Dũng		Anh trai					-	-	
83	Trần Thị Cẩm Hằng		Em gái					-	-	
84	<b>Nguyễn Thị Huyền Trang</b>		<b>TV BKS</b>	<b>012956571</b>	<b>10/4/2007</b>	<b>Hà Nội</b>	<b>SN 17 ngõ 22 Phan Đình Giót, Phương Liệt, Thanh Xuân, HN</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>	
85	Nguyễn Sơn Hùng		Bố đẻ					-	-	
86	Ngô Thị Quế		Mẹ đẻ					-	-	
87	Lê Đức Tiến		Chồng					-	-	
88	Lê Đức Huy		Con trai					-	-	
89	Lê Đức Sâm		Con trai					-	-	
90	Nguyễn Sơn Tùng		Em trai					-	-	
91	<b>Hoàng Sĩ Hiếu</b>		<b>CBTT</b>	<b>186381401</b>	<b>09/07/2016</b>	<b>Nghệ An</b>	<b>Yên Sơn, Đô Lương, Nghệ An</b>	<b>5.000</b>	<b>0,013%</b>	
92	Hoàng Sỹ Bình		Bố đẻ					-	-	
93	Nguyễn Thị Thu		Mẹ đẻ					-	-	

4

Stt	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/quan hệ	Số CMTND	Ngày cấp CMTND	Nơi cấp CMTND	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
94	Phan Thị Thủy		Vợ							
95	Hoàng Tuấn Nghĩa		Con trai							
96	Hoàng Tuấn Tài		Con trai							
97	Hoàng Thị Thanh Loan		Chị gái					-	-	
98	Hoàng Thị Thảo		Em gái					-	-	

lt

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty): **Không có.**

**VI. Các vấn đề cần lưu ý khác** (6 tháng đầu năm 2018): Không có.

Trên đây là Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2018 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa.

Chân thành cảm ơn sự hợp tác, giúp đỡ của Quý cơ quan.

Trân trọng kính chào./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGĐ Cty;
- Lưu VT, Thư ký Cty.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**LÊ VĂN NGÀ**

